



NGUYEN THI KHA

15-01-1936

NGUYEN-VAN SANG

31-12-1936

NGUYEN-THI-BICH-HUE

28-6-1959

QUESTIONNAIRE FOR ODF APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘI ĐƠN

Date :
Ngày : 27-11-1983

A. Basic Identification Data
Ly lịch căn bản

1. Name : NGUYỄN VĂN - SANG
Họ, tên
2. Other names :
Họ, tên
3. Date/place of birth : 31-12-1930 QUẢNG NAM
Ngày/Nơi sinh
4. Residence address : 88/79/46 BÀ HUYỀN THANH QUAN
Địa chỉ thường trú F.17 - Q.3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - V.N.
5. Mailing address :
Địa chỉ thư từ - id.
6. Current Occupation :
Nghề nghiệp /

B. Relative To Accompany Me
Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relative eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
(CHÚ Ý: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), Góa phụ, góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
Họ, tên	Ngày/tháng/năm sinh	Nơi sinh	Phái	Tình trạng GD	Liên hệ GD
1. NGUYỄN-THỊ-KHẢ	15-01-1930	QUẢNG-TRỊ	F	M	Wife
2.		Quảng-trị			
3.					
4. NGUYỄN-THỊ	28-6-1959	Quảng-nam	F	S	Daughter
5. BÍCH-HUỆ					
6.					
7.					
8.					

(NOTE: For the person listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificates (if widowed), indentifications card (if available), and photo. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)
(CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, giấy thú (nếu lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ, góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam
Họ hàng ở ngoài quốc

1. Closest Relative in the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ (Five daughters + one son)
 - a. Name : NGUYỄN ĐỨC - DANH
Họ, tên
 - b. Relationship : Son-in-law
Liên hệ gia đình
 - c. Address :
Địa chỉ

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
A con thân thuộc nhất ở các nước khác

- a. Name
Họ, tên
b. Relationship
Liên hệ gia đình
c. Address
Địa chỉ

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết)

- | | Name
Họ, tên | Address
Địa chỉ |
|---------------------------|---|--|
| 1. Father | NGUYỄN VĂN KHIÊM (dead) | |
| 2. Mother | TU - THI EM (SANG) (Living) | LA HÒA village
Quảng Nam province |
| 3. Spouse | NGUYỄN THỊ KHÁ - 88/79/H6 | Bà Huyện Thanh Quan - F.17. Q.3 |
| 4. Former spouse (if any) | | HOCHIMINH City |
| 5. Children | | |
| Con cái : | (1) NGUYỄN THỊ HUƠNG
(2) NGUYỄN THỊ HỒNG
(3) NGUYỄN THỊ LIÊN HUƠNG
(4) NGUYỄN VĂN HÒA
(5) NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN
(6) NGUYỄN THỊ VI HẠNH
(7) NGUYỄN VĂN HẠO
(8) NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ - 88/79/H6 | Bà Huyện Thanh Quan - F.17. Q.3 - HOCHIMINH City |
| 6. Siblings | (1) NGUYỄN VĂN ĐĂNG - LA HÒA - Điện Phước - QUẢNG NAM
(2) NGUYỄN VĂN LỢI
(3) NGUYỄN VĂN TÂM - 20/23 KỶ ĐỒNG - F.17 Q.3
K. NGUYỄN CÔNG ĐỨC | HOCHIMINH City - V.N. |

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organisations of you or your spouse.
Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của chính phủ Mỹ hoặc Hoa Kỳ.

1. Name of Person Employed :
Họ tên nhân viên
2. Dates :
Ngày/tháng/năm
3. Title of (last) Positions Held
Chức vụ công việc : 1.-
2.-
4. Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn phòng
5. Name of (last) Supervisor
Tên họ người giám thị
6. Reason for leaving
Lý do ra đi
7. Training for Job in Vietnam
Nghề nghiệp huấn luyện tại Việt Nam

F. Service with GVN or RVNAP by you or your spouse
Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với Chính phủ Việt Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham gia
2. Dates :
Ngày, tháng, năm
3. Last Rank
Cấp bậc cuối cùng
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/Sở/Đơn vị/Binh chủng
5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên Người Giám thị/Sĩ quan chỉ huy
- NGUYỄN VĂN SANG
1.10.1957 To 30.4.1975
Lieutenant police (Special Branch)
F/Đặc biệt (P.S.B Lâm đồng province)
Captain BẮC CẨM RANG Chief P.S.B.
LÂM ĐỒNG province.

6. Reason for leaving

Political reason

Lý do ra đi

7. Name of American Advisor (s) : M^r CAMP (Advisor Special Police LAM -
Ho tên Cố vấn Mỹ - ĐÔNG province from 1968 to 1972)
8. U.S. Training Courses in Vietnam
Chương trình huấn luyện Hoa Kỳ tại V.N.
9. U.S. Awards or Certificates :
Giấy ban khen hoặc chứng chỉ do Hoa Kỳ cấp

(NOTE : Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available)

Available ?

YES :

NO : NO

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng, giấy ban khen, hoặc chứng thư nếu có.)

G. Training Outside Vietnam of you or your spouse

Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện ở ngoài quốc

1. Name of Student / Trainee : NGUYỄN VĂN - SANG
Ho tên sinh viên / Người được huấn luyện
2. School and School Address : KUALA LUMPUR - MALAYSIA
Trường và địa chỉ nhà trường
3. Dates : (4 Weeks) From Sept. 1966 To Oct. 1966
Ngày/tháng/năm Từ tới
4. Description of Courses : Intelligence training
Mô tả ngành học
5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huấn luyện ?

(NOTE : Please attach copies of diplomas or orders, if available.)

Available ?

YES

NO

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo văn bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không ?)

H. Reeducation of You or your Spouse

Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập cải tạo

1. Name of Person in Reeducation : NGUYỄN VĂN - SANG
Ho tên người đi học tập cải tạo
2. Total time in Reeducation : 07 years 09 months 12 days
Tổng cộng thời gian học tập cải tạo năm tháng ngày
3. Still in Reeducation ? YES NO
Vẫn còn học tập cải tạo Có Không

+(If released, we must have a copy your Release certificate.)

+(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks ?

Cước chú phụ thuộc

Signature

Ký tên

Signature
NGUYỄN VĂN - SANG

Date

Ngày

NOV. 27 - 1983

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này

- 1 copy of Release certificate
- 1 copy of marriage certificate (NGUYỄN VĂN - SANG)
- 1 copy of Birth certificate (NGUYỄN THỊ - BÍCH HUÊ)
- 3 photos 4x6

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok Thailand
10120

155 1-13/1/63

CỘNG AN TỈNH HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
132
13 A 1963

17/01/63
17/01/63

88-1/1/1963
G 1 a

Được thông tư số 100-00A/TTr ngày 13/1/63 của Bộ Công an
Thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng

Đã cấp giấy cho anh có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: NGUYỄN VĂN LANG
Họ tên thường gọi:
Họ tên bí danh:
Năm sinh: 1930
Nơi sinh: Quảng Nam

Tổ quán: Số 88/79/46 huyện lỵ huyện
Đơn vị: Trung đội kỹ thuật quân sự
Ngày bắt: 27/5/75
Số quyết: 1137

Họ và tên trả lại: Số 1/79/46 huyện lỵ huyện



Đã cấp giấy cho anh có tên sau đây:

Tên khai: Ông Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1930, ở tại thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng.

Họ tên: Ông Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1930, ở tại thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng.

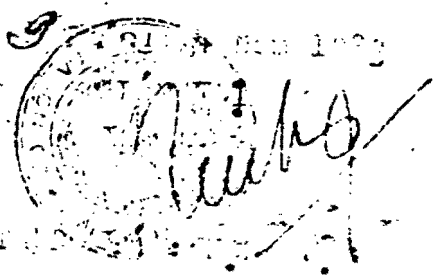
Họ tên: Ông Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1930, ở tại thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng.

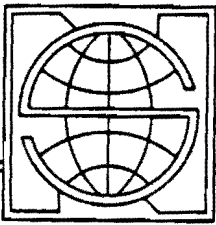
Họ tên: Ông Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1930, ở tại thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng.

Quản chế 12 tháng

Đã cấp giấy cho anh có tên sau đây: Ông Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1930, ở tại thị trấn huyện lỵ huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng.

Nguyễn Văn Lang





NghiaSinh International, Inc.

INTERNATIONAL ASSOCIATION OF VOLUNTEERS
FOR HUMAN SERVICE & LEADERSHIP TRAINING. INC.

Ministry of Interior
Re-ed Camp: HAM TAN
No.

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty- Happiness

Form No.
Issued:
On

RELEASE CERTIFICATE

In accordance with Government document No. 966/BCA/TT on May 31, 81 of M.O.I.
Enforcing on document as above with release order No. 254/QĐ on Mar. 14, 1983
of M.O.I. ~~city Police Chief.~~

Issued hereby to Mr/Mrs the below named:

Name of birth: NGUYEN VAN SANG

AKA: /

Date of birth: 1930

Place of birth: Quang Nam

Registered place for permanent residence before being arrest:

88/79/46 Ba Huyen Thanh Quan St, Ho Chi Minh City

Crime: 1st Lieutenant, Deputy Officer

Arrested: June 27, 1975

Sentence: Concentrated to the Re-ed Camp

Present residence at: 88/79/46 Ba Huyen Thanh Quan, Ho Chi Minh City

Observed ideas for time in Re-ed Camp:

12 months under the surveillance.

Finger print (right index)

of: Nguyen Van Sang

Translated by:

Name and signature

of: Nguyen Van Sang

Date: Apr. 9, 1983

Supervisor

Lt. Colonel PHAM HUE

Signed & Sealed

Nguyen Quang Vinh

Notary Public

Cook County Illinois, USA

My Commission Expires Feb. 8, 1988

Date signed APR. 28, 1984

SO TU-PHÁP TRUNG-VIỆT

TOA HOA-GIAI HOI- AN

CHUNG THU THAY GIẤY :

GIA-THU : Nguyễn-văn-Sang.

Số 2 4 4 6 / T.A.

VIET - NAM CONG - HOA

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy
Ngày hai mươi bảy tháng hai hồi chín giờ

Trước mặt chúng tôi là HUYNH-NHU-VAN
Chánh-An Toà Hoà-Giải HOI-AN ngồi tại
Văn-phòng có Ông Lục-sú NGUYEN-HOANG giúp việc

CÓ ĐẾN HẬU TOA ;

Người đứng khai : NGUYỄN-VĂN-SANG, 27 tuổi, công nhân, chánh quan
làng La-nang, Điện-bàn, Quảng-nam. Hiện trú tại Vinh-diên, Vinh-xương, Điện-
bàn, Quảng-nam, T.K.cần cước số A.000.555 ngày 25-7-55 do Đ.D.H.C. Đồng-hà cấp.

Ba người chứng :

1)- Nguyễn-văn-Suu, 67 tuổi, buôn bán T.K.cần cước số A.054.440 do Quân
III Saigon cấp ngày 3-9-55. Hiện trú tại 67B Hẻm Cao-thắng - Saigon.

2)- Huỳnh-tân-Ngo, 54 tuổi, buôn bán, T.K.cần cước số A.000.623 do Quân
Điện-bàn cấp ngày 26-9-55. Hiện-trú tại Vinh-diên, Điện-bàn, Quảng-Nam.

3)- Trương-Thanh, 42 tuổi, thợ may, T.K.cần cước số A.000.516 do Ty
Cảnh-sát Hối-An cấp ngày 22-9-55. Hiện trú tại số 68 Đường Cưỡng-Đế - Hối-An.

Những người chứng nói trên sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có
sự thật, đã khai và nhận biết rõ :

NGUYỄN-VĂN-SANG, quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày 31-12-1930, tại La-
nang, Điện-bàn, Quảng-nam, con của Nguyễn-văn-Khiêm và Tư-thị-Em ĐA CUỐI tên
NGUYEN-THI-KHA, quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày 15-12-1930 tại Phước-tuyền, quận
Cam-lô, Quảng-tri, con của Nguyễn-Hiếu và Nguyễn-thị-Hoàn, làm VÔ CHÍNH-THẤT
vào ngày MỘT tháng TAM năm MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BỐN MƯƠI CHÍN, tại Phước-
tuyền, Quảng-Tri.

Mấy người này quả quyết rằng NGUYỄN-VĂN-SANG không thể xuất nạp
giấy Gia-thu của chúng y được vì lẽ số Hộ-tịch nói dối của chúng y bị hủy phá
bởi những biến-cố chiến-tranh.

Mấy người chứng đã nhận thấy những lời khai ở trên, nên chúng tôi
chiếu các điều 47.48 Hoàng-Việt Hộ-Luật lập tờ CHUNG THU này thay thế giấy
GIA-THU cấp cho NGUYỄN-VĂN-SANG đã hôn-thủ với NGUYEN-THI-KHA để làm bằng.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này đã ký tên cùng chúng
tôi và Lục-sú.

LỤC-SU

Ky tên: NGUYEN-HOANG

Những người làm chứng

- 1)- Ky tên: Nguyễn-văn-Suu
- 2)- Ky tên: Huỳnh-tân-Ngo
- 3)- Ky tên: Trương-Thanh.

Trước ba tại HOI-AN (Faifoo)

ngày 5 tháng 3 năm 1957. Thuế 50.00

Quyển : 14 To 63 Số 1595. Phụ thu 10.00

Thần SAU MƯƠI đồng.

Cong: 60.00

CHU-SU

Ky tên: NGUYEN-THANH-VIEM.

CHÁNH AN

Ky tên: HUYNH-NHU-VAN.

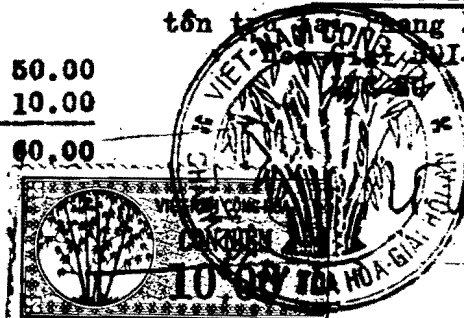
Người đứng xin :

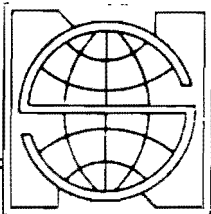
Ky tên: Nguyễn-văn-Sang

Ky tên: Nguyễn-thị-Kha

SAO Y CHÍNH BẢN

tôn tại Văn-phòng Lục-Sú Toà-An





NghiaSinh International, Inc.

INTERNATIONAL ASSOCIATION OF VOLUNTEERS
FOR HUMAN SERVICE & LEADERSHIP TRAINING, INC.

Republic of Vietnam
Department of Justice
South Vietnam Justice Agency
Court of HOI AN

Extracted from the original at the Justice Court
of Saigon

No. 6813/T.A. Dated on: Oct 18, 1957

TRANSLATION

REPLACEMENT OF BIRTH CERTIFICATE OF TRANSLATED FROM COPY

NGUYEN VAN SANG

In the year of Nineteen Fifty Seven on 18th of October, at 10:00

In front of us is HUYNH NHU VAN, Judge of the Justice Court of

HOI AN at our office /// there is NGUYEN TRA

Court Clerk to assist.

Appeared in Court room are: 1. PHAN QUANGNGOC 52yrs., driver, ID#047238 issued at dist. 3 Saigon, on Aug 25, 55, residence: CamPho, HoiAn
2. TRUONG THANH 42yrs., tailor, ID# A000516 issued at Hoi An on Sep 22, 1955, residence: Cam Pho, Hoi AN.
3. TRUONG DINH MAN, 27yrs., nurse, ID# A.019553 issued at dist. 6 Saigon, on Aug 29, 1955, residence: CamPho, Hoi AN.

The above witnesses took oaths to verify that they know NGUYEN VAN SANG (Nat. Vietnam)
sex Male born on Dec 31, 1930 at La Nang, Dien Ban, Quang Nam
whose father is NGUYEN VAN KHIEM and mother is TU THI EM

cannot get birth certificate because The Birth Register had been destroyed due to the events war

The above witnesses have confirmed the above facts we then issue this replacement of birth certificate to petitioner according to the executive order on November 17, 1947 from the Prime of the Temporary South Vietnam Administration, and the article 363 and the following articles of the modified Civil law setting punishment for perjury from 2 to 5 years in jail and from VN\$200.00 to \$8000 piastres which have been read to the witnesses and petitioner.

Signed: unclearly

Fee:

Duplicate from the original

Chief of Court Clerk
(Signed and Sealed)

NGUYEN TRA

I, the undersigned, do hereby state that I am influente in both Vietnamese and English languages and the above translation is true version of the original.

[Signature]
Notary Public
Cook County, State of Illinois, USA
My Commission Expires: FEB 8, 1988
Date signed: May 13, 1985

[Signature]

Tran BUu Khanh
Translator
NghiaSinh International, Inc.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PhÁP TRUNG-Phần
TÒA HÒA-Giải HỒI-An

Ngày 18 tháng 10 năm 1957

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY

Khai-sinh

NGUYỄN-VAN-SANG

Số 6813 / T.A.

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy
ngày Mười tám tháng Mười hai

Tiểu số một chứng chỉ là HUYNH-NHƯ-VAN

Thâm-Phận Tòa Hòa-Giải Việt-Nam.

ngồi tại Văn-Phòng ở Tòa Hòa-Giải HỒI-An

có Lạc-sư NGUYỄN-TRA giúp việc

ĐÁ ĐÉN HẦU:

NGUYỄN-VAN-SANG 27 tuổi, nghề-nghiệp Làm công
chánh quán làng La-Nang, quận Điện-bản, tỉnh Quảng-nam
trú quán làng Phố Vĩnh-Hiến, quận Điện-bản, tỉnh Q.Nam,
thẻ TK. căn cước số A.000.535 ngày 25-7-1955
do Đ.D.H.C. Đồng-Hà cấp.

Thỉnh cầu Tòa-Án cấp một chứng chỉ khai-sinh cho
sinh ngày 31-12-1930 tại La-Nang, quận Điện-bản,
Quảng-nam theo như đơn đề tại bản Tòa ngày 19 tháng 10 năm 1957

Đương sự có ba người chấp chứng sau đây để chứng thực lời khai của

1) O. PHAN-QUANG-NGOC 52 tuổi, tài-xê, tờ khai căn cước số
A.047238 do quận B. Saigon cấp ngày 25-8-55 Chánh quán Du-
Hàng, Hối-an, Kiên-An, Hiện trú tại phường Cẩm-Phô thị-xã Hối-
an.

2) O. TRƯƠNG-THANH 42 tuổi, thợ may, tờ khai căn cước số
A.000916 do ty Cảnh-sát Hối-an cấp ngày 22-9-1955 Chánh trú
quận Phường Cẩm-Phô thị-xã Hối-an.

3) O. TRƯƠNG-ĐINH-MẾN 27 tuổi, Y-tá, tờ khai căn cước số
A.019553 do quận Sáu Saigon cấp ngày 29-8-1955 Chánh quán
Thượng-Phước, Đại-Lộ, Quảng-nam, Hiện trú tại phường Cẩm-
Phô thị-xã Hối-an.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và quả quyết biết chắc tên

NGUYỄN-VAN-SANG-quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày BA MƯƠI MỘT
tháng MƯỜI HAI, năm MỘT NGÀN CHÍN TRAM BA MƯƠI (31-12-1930)
tại làng La-Nang, quận Điện-bản, tỉnh Quảng-nam, con trai
NGUYỄN-VAN-KHIÊM và bà TỬ-THỊ-EM vợ chánh thất./.

Và duyên có mặt O. Nguyễn-Văn-Hưng đồng thời xin sao lục Khai-sinh cho ý
được là vì số hộ tịch nơi sinh quán của y bị phá hủy bởi những biến
cố chiến tranh

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy chứng-chỉ

Khai-sinh

này cho tên

NGUYỄN-VĂN-ANG

để làm bằng

chính theo các điều 47, 48 H V H L.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lạc sự sau khi đọc lại.

LỤC-SỰ

THẨM-PHÁN

ký tên : NGUYỄN-TRA

ký tên : HUYNH-NHƯ-VĂN

Những người làm chứng

Người đóng xin

1) ký tên : PHẠM-QUANG-NGỌC

ký tên : NGUYỄN-VĂN-ANG

2) ký tên : TRƯƠNG-THÀNH

Trước bạ tại K Ộ I - A H
Ngày 21 tháng 10 năm 1957
Quyển 18 tờ 66 số 1794
Thần : Sáu chục đồng bạc
CHỦ-SỰ, ký tên
NGUYỄN - THANH - VIỆT

3) ký tên : TRƯƠNG-LINH-KHÂN

SAO Y CHÁNH BẢN

Đã trú tại Văn-Phòng Lạc-sự Tòa
Hòa-Giải Hội-an tỉnh Quảng-nam
HỘI-AN, ngày 4 tháng 5 năm 1961
CHÁNH-LỤC-SỰ,



NGUYỄN-TRA

QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIET-NAM

Date : Feb. 10. 1989



Information of Applicant in Viet-nam :

Full name of ex - political prisoner : NGUYEN VAN SANG
 Other name :
 Date and place of birth : Dec-31-1930 Quang Nam Prov.
 Position, rank (Before April 1975) : Lieutenant - Deputy Chief of SPB
 Military serial number :
 Month, date, year arrested : Jun 27-1975
 6. Month, date, year, number of release certificate : April 9-1983
 7. Month, date, year out Camp : April 9-1983
 8. Present mailing address of ex-political prisoner :
 9. Present residing address : 88/79/46 Bà Huyện Thanh Quan
 F.9 Q.3 - HOCHIMINH City

II.- List full name - Date of birth - Place of birth of ex-political prisoner immediate family and father - mother

A- Relatives to accompany ex-political prisoner tons considered for Country

NUMBER	NAME IN FULL	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	RELATONSHIP	DDaca
1	NGUYEN THI KHA	Jan. 15 - 1930	Quang Tri	F	Spouse	



Complete family listing (living/dead) of Ex-Political Prisoner

	<u>Name :</u>	<u>Address :</u>
1- Father	Nguyen van Khiem	dead 1975
2- Mother	Tu Thi - Em	20/23 Ky Dong Street HCM city
3- Spouse	Nguyen Thi Kha	88/79/46 Bà Huyện Thanh Quan Street HCM City
4- Former spouse	no	
5- Children	1/ Nguyen Thi Huong 2/ Nguyen Thi Hong 3/ Nguyen van Hao 4/ Nguyen Thi Lien Huong 5/ Nguyen van Hoa 6/ Nguyen Thi Nga 7/ Nguyen Thi Vi Hanh	(1656 N. Rockwell Chicago IL 60647 USA)

III.- Relative outside of Vietnam :

A- Closest relative in the U.S

<u>Of no?</u>	<u>Of my spouse</u>
1) Nguyen Thi Huong (daughter)	1) Nguyen Thi Hong (daughter)
3) Nguyen van Hao (son)	4) Nguyen van Hoa (son)
5) Nguyen Thi Nga Huong (daughter)	6) Nguyen Thi Lien Huong (daughter)
7) Nguyen Thi Vi Hanh (daughter)	8) Nguyen Thi Danh (son in law)

(1656 N. Rockwell CHICAGO IL 60647 USA)

B- Relative in other foreign country

Of no?

Of my spouse

no

no

IV.- Overseas training paid by U.S Government :

Student officer Political Intelligence - Royal Malaysia -
(Kuala Lumpur P.I. School) From September 1966
to October 1966 (4 weeks)

V.- U.S Awards and decoration : no

**VI.- Have you submitted the Application for Family Reunification on until now
the application : Yes.**

VII.- Comment - Remarks :

I would like to ask you for a letter of Introduction So that I could apply
for exit permits from the Vietnamese authorities to let me and my family
go to the United state of AMERICA as soon possible.

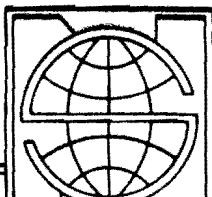
VIII.- Please list here all Documents attached to this Questionnaire.

- 1 Photocopy of Release paper.
- 1 Marriage certificate.
- 2 Photos.

Signature,

Zeent

ADDRESS : ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 BANJAHUM BUILDING
SOUTH SATHORN ROAD- BANGKOK 10120
-- THAILAND --



NghiaSinh International, Inc.

FOR HUMAN SERVICE & LEADERSHIP TRAINING, INC.

TRANSLATION

VIETNAMESE MARRIAGE CERTIFICATE

Republic of Vietnam

Province: HOI AN Court.

District: _____

Village: _____

No.: 2446/TA

NAME OF THE HUSBAND.....: NGUYEN VAN SANG
DATE & PLACE OF BIRTH.....: Dec.31, 1930 at Quang Nam
HIS FATHER'S NAME.....: Nguyen Van Khiem
AGE.....: _____
OCCUPATION.....: _____
HIS MOTHER'S NAME.....: Tu Thi Khiem
AGE.....: _____
OCCUPATION.....: _____
NAME OF THE WIFE.....: NGUYEN THI KHA
DATE & PLACE OF BIRTH.....: Jan.15, 1930 at Quang Tri
HER FATHER'S NAME.....: Nguyen Hieu
AGE.....: _____
OCCUPATION.....: _____
HER MOTHER'S NAME.....: Nguyen Thi Hoan
AGE.....: _____
OCCUPATION.....: _____
DATE OF MARRIAGE.....: August 1st, 1949
PLACE OF MARRIAGE.....: Phuoc Tuyen, Quang Tri
WITNESSES.....: Nguyen Van Suu, Huynh Tan and Truong-Thanh.
RESIDENCE OF THE HUSBAND & WIFE....: Vinh Xuong, Dien Ban, Quang Nam.

Verified by NGUYEN TRA, Court Clerk Population Officer of Hoi An Court
on February 27, 1957 (Signed & sealed)

I, Nguyen-Trung Hieu, presently teaching undergraduate and graduate students at the National College of Education of Chicago, 18 South Michigan Avenue, Chicago, Illinois 60603, do hereby state that I have earned Bachelor of Arts, Master of Arts, and Doctor of Education degrees in Vietnam and in the United States and that I am thoroughly familiar with both English and Vietnamese languages. I do swear that the above translation is true version of the original.

Notary Public
Cook County, State of Illinois, USA
My Commission Expires Feb. 8, 1988
Date signed APR. 21, 1984

For Dr. Nguyen-Trung Hieu
President
NghiaSinh International, Inc.

CPR 101 - SIR
RUN DATE: 02/15/94
PAGE NO. 342A

PAGE NO. 342A

1 SPONSOR IN THE UNITED STATE

I NAME: NGUYEN THI HUONG

I 008:(modyy) / / / CC3:

I Address:

I Telephone (Home): 312/421 1400 (Business): / /

I Category: REF PRA USC

ACCOMPANYING RELATIVES

[illegible]

OFFICIAL USE ONLY

SPECIES IN THE UNITED STATES

I	I-170	AOR	AOS	BC	BCT	MC	MCT	GVN	PHOTO	OTHER
---	-------	-----	-----	----	-----	----	-----	-----	-------	-------

[illegible]

----- 11/11 10 11/11

-US Combat AWD:----- Res: 1000: 00/00/00 to 00/00/00

NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # ----- FEED: CK LIST --/--

Medical Profile



RECON: Source --/--/-- Recn --/--/--

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN VAN SANG

Other names used: _____

Sex: M DOB: (mmddyy) 12/31/30 COB: VN

Address in Vietnam: _____

29/79/46 HUYEN THANH QUAN, P.17, D.3,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	ACCO
	M/F	MM DD YY	PA		FAL
1. NGUYEN VAN SANG	M	12 31 30	PA	VN	
2. NGUYEN THI KHA	F	01 15 30	MI	VN	
3. NGUYEN THI BICH HUE	F	01 28 59	DA	VN	
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					
13.					
14.					

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: 1I Priority Dates: 08/17/82 Rel-Sponsor to PA:

VEML v2

SRV P:

JML:

USG Empl/Training (Cat 2): _____

Pvt US Empl/Training (Cat 3-10): _____

GVN/RVNAP SVC: _____

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: _____

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: _____

Replist by: _____ ON: --/--/-- LOI Sent: --/--/--

Other Actions: _____

VOLAG NAME: _____

VOLAG ASSUR: Mount --/--/-- Svc: --/--/--

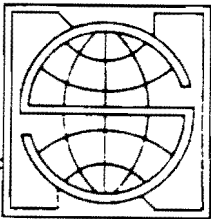
POSSIBLE CUPS: _____

REF IV 4:

UNITED STATES OF AMERICA POSTAL MONEY ORDER 15-800

SERIAL NUMBER		YEAR MONTH DAY		POST OFFICE	U. S. DOLLARS AND CENTS
PAY TO	HOI GIA DINH Tu Nhan			PURCHASER	NGUYEN HUONG
STREET	P.O. BOX 5435			STREET	
CITY	STATE	ZIP	CITY		
Arlington	VA	22205-0635	C		
MONEY ORDER				COD NO. OR USED FOR	

Not Valid Over Seventy Dollars



NghiaSinh International, Inc.

INTERNATIONAL ASSOCIATION OF VOLUNTEERS
FOR HUMAN SERVICE & LEADERSHIP TRAINING, INC.

TRANSLATION

VIETNAMESE IDENTIFICATION CARD

SIDE 1

TRANSLATED FROM COPY

REPUBLIC OF VIETNAM

ID# 00672854

Name of the holder.....: NGUYEN THI KHA
Date & place of birth.....: Jan 15, 1930 PhuocTuyen, CamLo, QuangTri
Father's name.....: NGUYEN HIEU
Mother's name.....: NGUYEN THI HOAN
Residence.....: 99 Nguyen Cong Tru, BaoLoc

SIDE 2

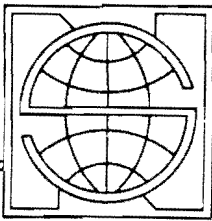
Distinctive marks.....: Scar in the middle of the upper of lip
Height.....: 1m50
Weight.....: 41kgs
Signature of the holder.....: Signed
Fingerprints.....: left and right index
Place & date signed.....: June 15, 1974
For the Director of City Police NGO SY VAN
Chief Police of District Lam Dong
(Signed and Sealed)

I, the undersigned, do hereby state that I am influent in both Vietnamese and English languages and the above translation is true version of the original.

[Signature]
Notary Public
Cook County, State of Illinois, USA
My Commission Expires: Feb 8, 1988
Date signed: May 13, 1985

[Signature]
Tran Buu Khanh
Translator
NghiaSinh International, Inc.





NghiaSinh International, Inc.

INTERNATIONAL ASSOCIATION OF VOLUNTEERS
FOR HUMAN SERVICE & LEADERSHIP TRAINING, INC.

Republic of Vietnam
Department of Justice
South Vietnam Justice Agency
Court of HOI AN

Extracted from the original at the Justice Court
of ~~SAIGON~~ HOI AN
No. 2447/T.A. Dated on: Feb 27, 1957

TRANSLATION REPLACEMENT OF BIRTH CERTIFICATE OF TRANSLATED FROM COPY NGUYEN THI KHA

In the year of Nineteen Fiftv Seven ca 27th of February, at 9:00
In front of us is HUYNH NHU VAN, Judge of the Justice Court of
HOI AN at our office 7/1 there is NGUYEN HOANG
Court Clerk to assist.

Appeared in Court room are: 1. NGUYEN VAN SUU, 67yrs., merchant, ID# A.054.440 issued at dist. 3 Saigon on Sep 3, 55, residence: 83B CaoThang
2. HUYNH TAN NGO, 45yrs., merchant, ID# A.000.623 issued at DienBan dist. on Sep 26, 55, residence: VinhDien, DienBan
3. QuangNam.
3. TRUONG THANH, 42yrs., mechanician, ID# A.000.516 issued at HoiAn on Sep 22, 55, residence: 68 CuongDe, Hoi An.

The above witnesses took oaths to verify that they know NGUYEN THI KHA, (Vietnam)
sex Female born on Jan 15, 1920 at PhuocTuyen, CamLo, Quang Tri
whose father is NGUYEN HIEU and mother is NGUYEN THI HOAN
cannot get birth certificate because the birth register had been destroyed due to the event: war?

The above witnesses have confirmed the above facts we then issue this replacement of birth certificate to petitioner according to the executive order on November 17, 1947 from the Prime of the Temporary South VietNam Administration, and the article 363 and the following articles of the modified Civil law setting punishment for per jury from 2 to 5 years in jail and from VN\$200.00 to \$8000 piastres which have been read to the witnesses and petitioner.

Signed: unclearly

Fee:

Duplicate from the original

Chief of Court Clerk
(Signed and Sealed)
NGUYEN HOANG

I, the undersigned, do hereby state that I am influente in both Vietnamese and English languages and the above translation is true version of the original.

Notary Public
Cook County, State of Illinois, USA
My Commission Expires: Feb 8, 1988
Date signed: May 13, 1985

Tran Buu Khanh
Translator
NghiaSinh International, Inc.

Dấu vết riêng:	Cao: 1 th 50
Tam-nhang giữa nhân-trung	Nặng: - 4I kg
Chữ ký đương sự:	Nghĩa
Bao-lộc, ngày 15.6.1974	Nghĩa
Chỉ-Huy Trưởng CSQQ. Tỉnh Lâm Đồng	Nghĩa
Thiếu-Tá NGÔ-SỸ-VÂN	Nghĩa

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	
THẺ CÁN-CƯỚC	
Số 00272394	
Họ Tên	NGUYỄN-THỊ-KHÁ
Ngày sinh	15.01.1930
Phụ-Quản	Phước-Tuyền, Cam-Lộ, Bình-Trị-Diên
Cha	Nguyễn-Miến
Mẹ	Nguyễn-Thị-Hoàn
Địa-chỉ	88/79/46 Bà-H-Thanh Quan, TP.Hồ-Chí-Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 020632011

Họ tên NGUYỄN THỊ KHÁ

Sinh ngày 15-01-1930

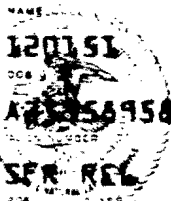
Nguyên quán Phước Tuyền,
Cam Lộ, Bình-Trị-Diên.

Nơi thường trú 88/79/46 Bà-H-
Thanh Quan, TP.Hồ-Chí-Minh.



RESIDENT ALIEN

NGUYEN, HUONG THI



Nguyen Huong Thi

ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD

PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

25358958 11 50 155 662 71387

A NUMBER

ISS 1

CR

M 1

M 2

PARTY 1

4772 07712 45801 83451 26205

PRG

EDW 1

EDW 2

EDW 3

PARTY 2

081682 266 088 14250 5474737

ADM/ADJ DATE

DOB

ISS CODE

BOUNDEX

PARTY 3

Tên họ đầu nhì	NGUYỄN THỊ DIỆP THÚY
Phái	Nữ
Sinh	ngày 10 tháng 1 năm 1959
Ngày, tháng, năm	10/01/1959
Tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam
Cha	Nguyễn Văn Sang
(Tên, họ)	
Tuổi	Thai mười chín tuổi
Nghề	Công nhân
Cư trú tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam
Họ	Nguyễn Thị Diệp
(Tên họ)	
Tuổi	Thai mười chín tuổi
Nghề	Nhà bếp
Cư trú tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam
Vợ	Chưa có
(Chồng hay thế)	
Người khai	Nguyễn Văn Sang
(Tên, họ)	
Tuổi	Thai mười chín tuổi
Nghề	Công nhân
Cư trú tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam
Ngày khai	ngày 10 tháng 1 năm 1959
	chính thức vào sổ (2-7-1959)
Người chứng thứ nhất	Nguyễn Văn Sang
(Tên, họ)	
Tuổi	Thai mười chín tuổi
Nghề	Nông
Cư trú tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam
Người chứng thứ nhì	Nguyễn Văn Sang
(Tên, họ)	
Tuổi	Thai mười chín tuổi
Nghề	Nông
Cư trú tại	xã Vĩnh Hưng, huyện Diên Bình, tỉnh Quảng Nam

Lập tại xã Vĩnh Hưng, ngày 2 tháng 1 năm 1959

Người khai

hộ tại

nhân chứng

Nguyễn Văn Sang Huỳnh Quang Thiện

Nguyễn Văn Sang
Nguyễn Văn Sang

Chức vụ chủ tịch xã Vĩnh Hưng

Chức vụ chủ tịch xã Vĩnh Hưng

Chức vụ chủ tịch xã Vĩnh Hưng

Chức vụ chủ tịch xã Vĩnh Hưng

Chức vụ chủ tịch xã Vĩnh Hưng

PHÒNG TỈNH

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

5/65

BIRTH CERTIFICATE

No : 134

Name of the child : NGUYEN THI BICH HUE
 Sex : Female
 Date of birth : June 28th, 1959
 Place of birth : Vinh Xuong Village, Dien Ban District,
 Quang Nam Province.
 Name of father : Nguyen Van Sang
 Age : 29 YOA
 Occupation : Public Servant
 Residence : Vinh Xuong, Dien Ban, Quang Nam Province
 Name of mother : Nguyen Thi Kha
 Age : 29 YOA
 Occupation : House-wife
 Residence : Vinh Xuong, Dien Ban, Quang Nam Province
 Rank of wife : First Wife
 Declarer : Nguyen Van Sang, 29 YOA, Public Servant.
 Date of declaration : JUL. 2nd, 1959
 Name of First Witness : Nguyen Chanh Lien, 31 YOA, Farmer.
 Name of 2nd Witness : Nguyen Cong Ngo, 31 YOA, Farmer.

Vinh Xuong, July 2nd, 1959

Declarer. Commissioner of Civil Status Witnesses

Nguyen Van Sang
 (Signed)

Huynh Quang Hien
 (Signed)

Nguyen Chanh Lien
 Nguyen Cong Ngo
 (Signed)

CERTIFIED TRUE COPY FROM THE ORIGINAL
 Vinh Xuong, May 21, 1965
 For Dien Ban District Chief

Notary Public

Cook County, Illinois, USA

My Commission Expires: FEB 28, 1968Date Signed : APR 28 1966

TRAN QUANG
 (Signed and Sealed)

Translator

Mr. Nguyen Quang Vinh



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

Sở Tư-Pháp Nam-Phân

TÒA HÒA - GIẢI

BẢO-LỘC

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẺ-VÌ HỘ-TỊCH

LƯU-TRỮ TẠI VĂN-PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HÒA GIẢI:

BẢO-LỘC

Một bản chính giấy thẻ vì KHAI-SANH

Cấp cho NGUYỄN-THỊ-HƯỜNG

(1) Ngày 15-11-1974

GIẤY THẺ-VÌ Khai-Sanh

Đó ông Nguyễn-Hữu-Nghĩa, Quận-Trưởng Bảo-Lộc

Với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải cấp ngày 15-11-1974

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY

Cho NGUYỄN-THỊ-HƯỜNG

Trần-Công-Tặng, Đoàn-văn-Tạo, Nguyễn-văn-Thỉnh
Những nhân chứng này sau khi nghe đọc điều 16 của

Nghị-định ngày 17-11-1974 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Lâm
Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp theo Hình-luật
Cảnh-cải, Sửa đổi bởi Sắc-lệnh 31-12-1972 và sau khi tuyên-thệ
quả quyết và biết chắc rằng:

(1) Số 557

NGUYỄN-THỊ-HƯỜNG, Nữ, sanh ngày 01 tháng 12 năm 1951

tại Phường 1, Thị-Xã Đông-Hà, tỉnh Quảng-Trị, là

con của Nguyễn-văn-Sang (s) và Nguyễn-thị-Khã (s) ./.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

Bảo-Lộc,

ngày 14 tháng 01 năm 1975

LỤC SỰ

LỆ - PHI 15800

(1) Lập lại số, ngày
tháng và năm trên đây
nổi khi xin trích lục.



NGUYỄN VĂN-LÀNH

Chi Tho

Toi ten Nguyen Thi Huong. Sinh ngay 1 thang 12 nam 1951. Hien cu ngu tai . Toi dinh kem chung giay to sau day de nho chi giup trong van de bao lanh cho ba ma chung toi va dua em gai nay da lap gia dinh. Van de dua em gai neu chi thay khong gi tro ngai trong van de xin ra di cua ba ma chung toi thi chi dinh kem luon ho so cua no, bang nguoc lai chi co the loai bo cung duoc.

Nhung giay to dinh kem gom co:

Giay to cua em nguoi dung bao lanh

*

- * 1 ban sao giay the vi khai sanh
- * 1 ban sao Resident Alien Card

Giay to nhung nguoi em xin bao lanh

Cua ba ^{em} chung ~~toi~~: NGUYEN VAN SANG

- * 1 ban sao giay ra trai hoc tap
- * 1 ban sao dich giay ra trai hoc tap ra anh ngu (da het han)
- * 1 ban sao giay khai sanh
- * 1 ban sao dich giay khai sanh (da het han)
- * 1 ban sao dich giay hon thu (da het han)
- * 1 ban sao Questionnaire for ODP applicant
- * 1 ban sao Questionnaire for Ex- Political Prisoner in Vietnam
- * 1 ban sao THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
- * 1 ban sao giay hon thu

Cua ma ^{em} chung ~~toi~~: NGUYEN THI KHA

- * 1 ban sao giay can cuoc truoc nam 1975
- * 1 ban sao giay chung minh nhan dan sau nam 1975
- * 1 ban dich giay chung minh nhan dan (da het han)
- * 1 ban sao giay khai sanh
- * 1 ban dich giay khai sanh ra anh ngu (da het han)

Giay cua dua em gai: NGUYEN THI BICH HUE

- * 1 ban sao giay khai sanh
- * 1 ban dich giay khai sanh (da het han)

chung toi cung dinh kem hinh cua 3 nguoi chung toi muon bao lanh

Do la tat ca giay to ma ^{em} chung ~~toi~~ co duoc, neu chi can gi them giay to hay tin tuc xin chi cho chung ^{em} ~~toi~~ biet.

Chung ~~toi~~ thanh that cam on chi va hoi tu binh chinh tri da bo thi gio va tien bac trong viec lam day y nghĩa nay.

Xin thuong de tra cong boi hau cho toan the quy vi.

Ky ten

Huong Nguyen

dinh kem: chung ^{em} ~~toi~~ cung xin dong gop phan nho trong viec lam day cong ich cua hoi.

Chi co the gọi số

cho em

NGUYEN THI HUONG

C

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P. O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

FIRST CLASS

FIRST CLASS